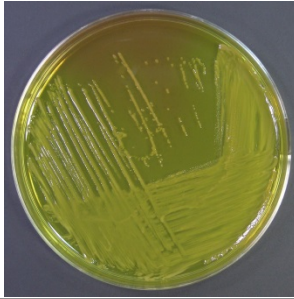


マンニット食塩寒天培地 (35°Cで24時間培養)

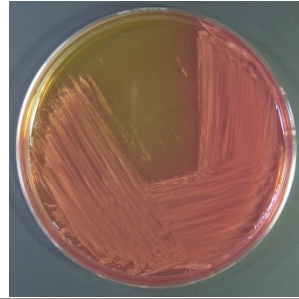
NBRC 3060



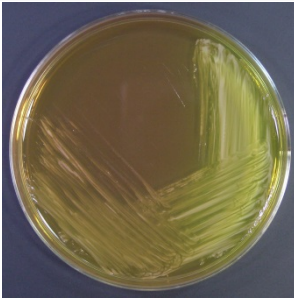
NBRC 3183



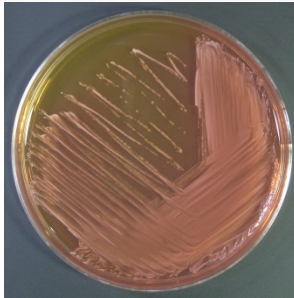
NBRC 3761



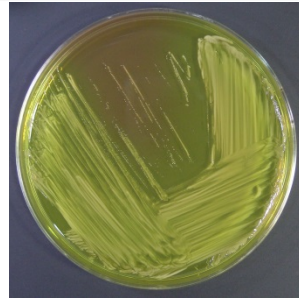
NBRC 3762



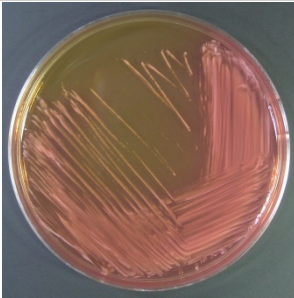
NBRC 12712



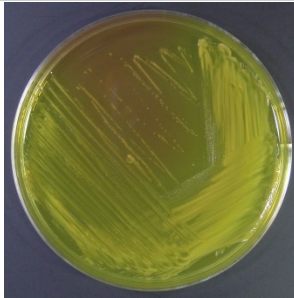
NBRC 12732



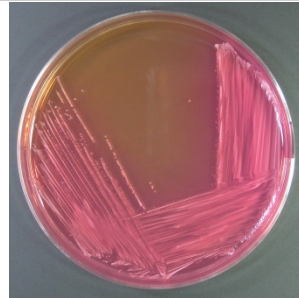
NBRC 12993



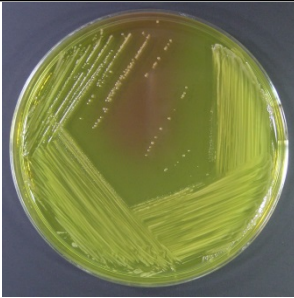
NBRC 13276



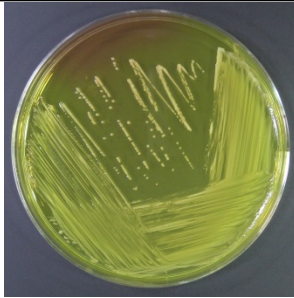
NBRC 13889



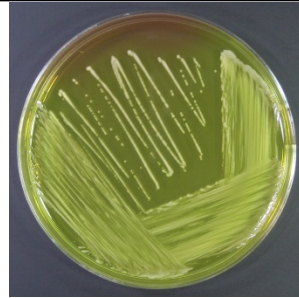
NBRC 14462



NBRC 15035

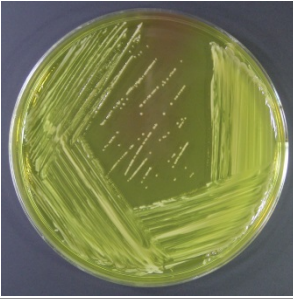


NBRC 15913

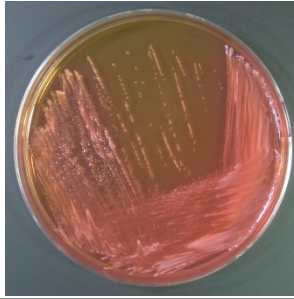


マンニット食塩寒天培地 (35°Cで24時間培養)

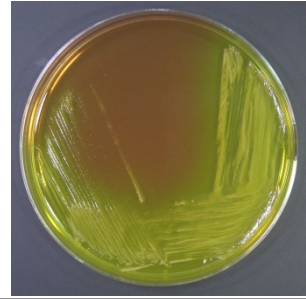
NBRC 100910



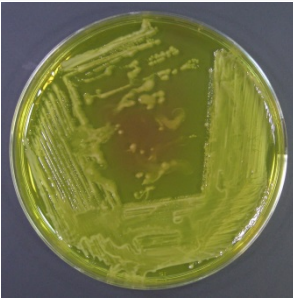
NBRC 100911



NBRC 102135



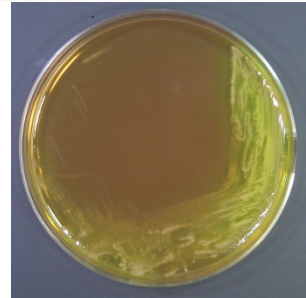
NBRC 102136



NBRC 102137



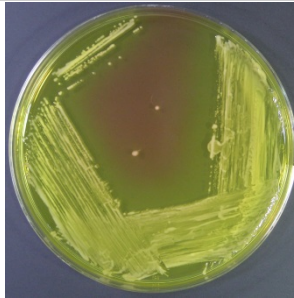
NBRC 102138



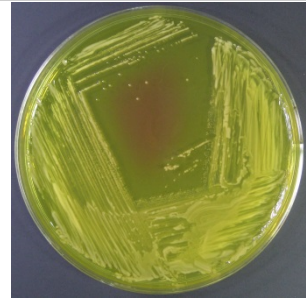
NBRC 102139



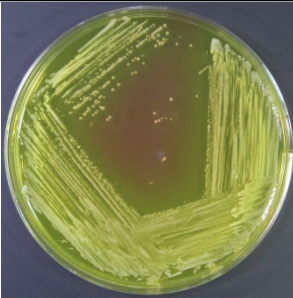
NBRC 102140



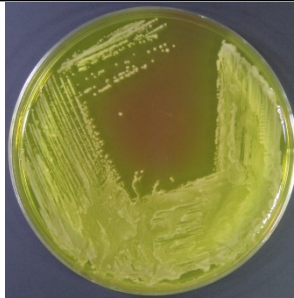
NBRC 102141



NBRC 102142



NBRC 102143

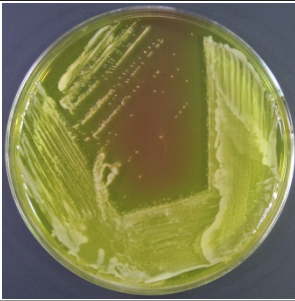


NBRC 102144

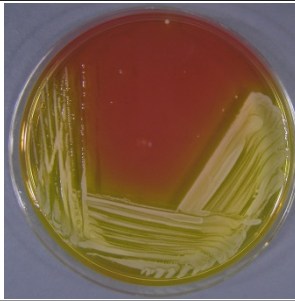


マンニット食塩寒天培地 (35°Cで24時間培養)

NBRC 102446



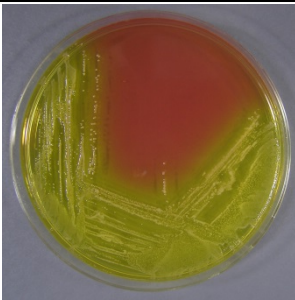
NBRC 108279



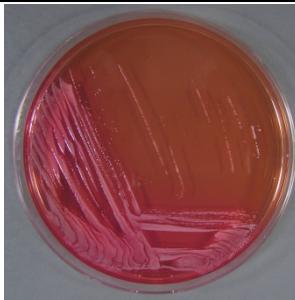
NBRC 108288



NBRC 108295



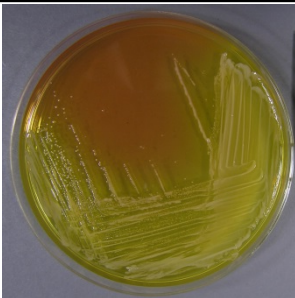
NBRC 108302



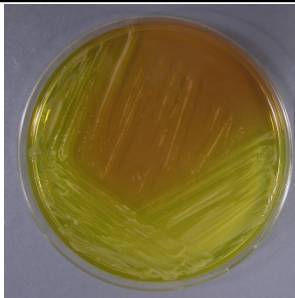
NBRC 108318



NBRC 108320



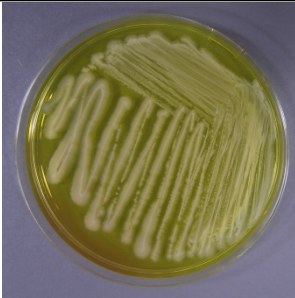
NBRC 108324



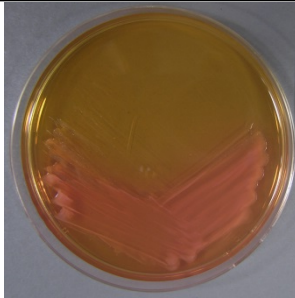
NBRC 108328



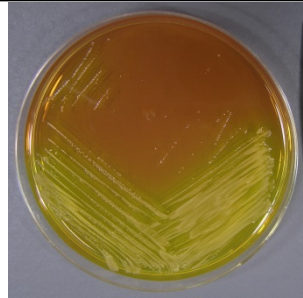
NBRC 108330



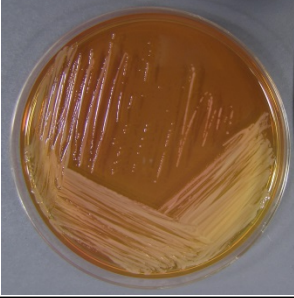
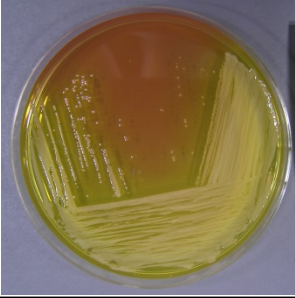
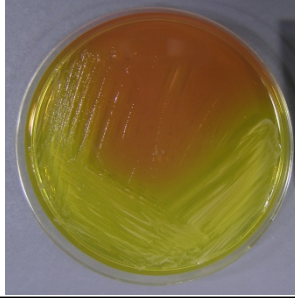
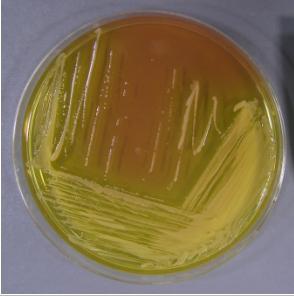


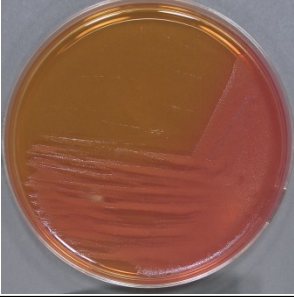


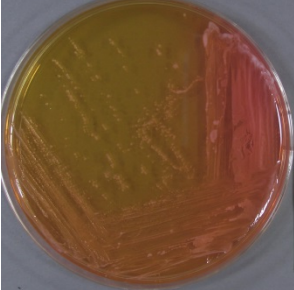


NBRC 108341



NBRC 108345



マンニット食塩寒天培地 (35°Cで24時間培養)

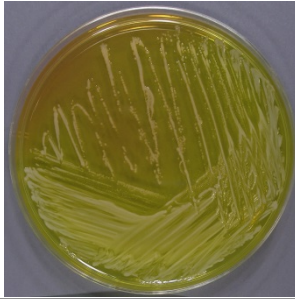
NBRC 108347	NBRC 108351	NBRC 108370
		
NBRC 108372	NBRC 108379	NBRC 108380
		
NBRC 108381	NBRC 108384	NBRC 108388
		
NBRC 108409	NBRC 108413	NBRC 108415
		

マンニット食塩寒天培地 (35°Cで24時間培養)

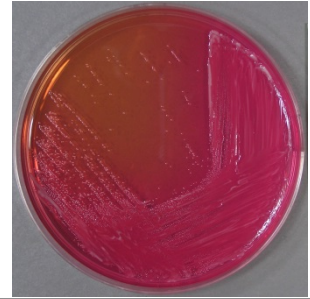
NBRC 108417



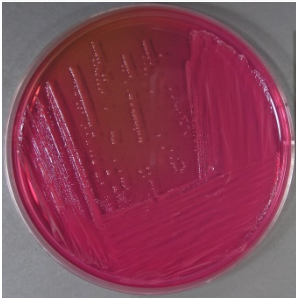
NBRC 108424



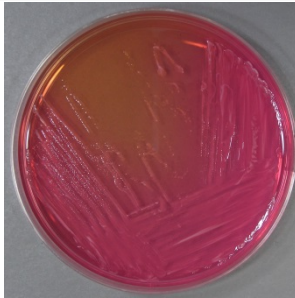
NBRC 108425



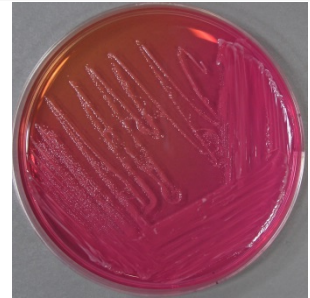
NBRC 108426



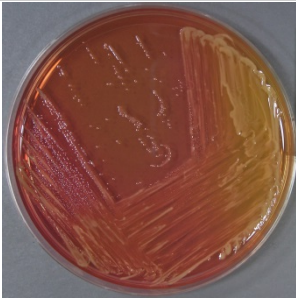
NBRC 108432



NBRC 108433



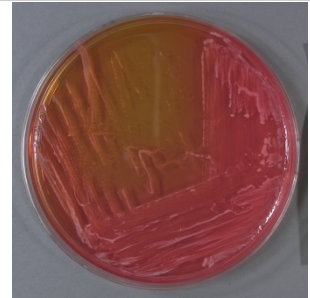
NBRC 108434



NBRC 108437



NBRC 108451



NBRC 108460


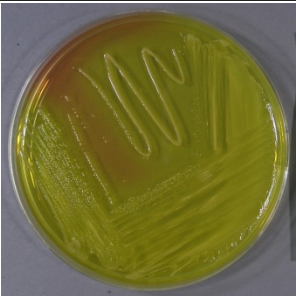
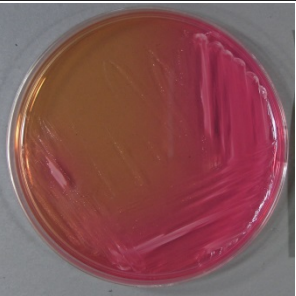


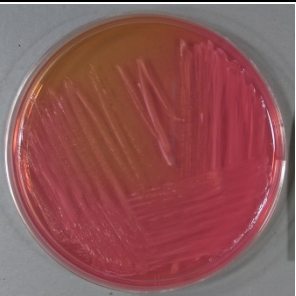


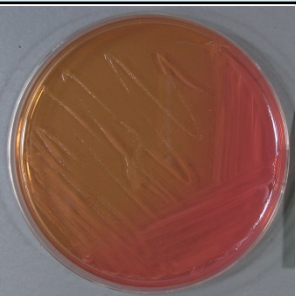
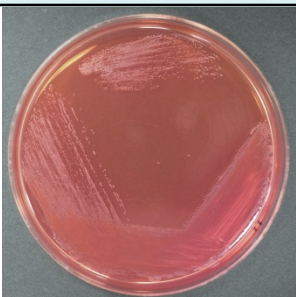
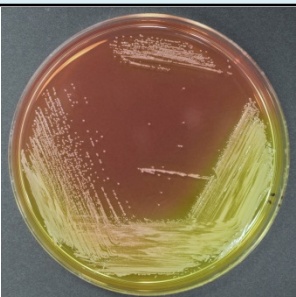
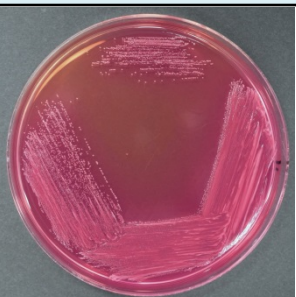


NBRC 108472



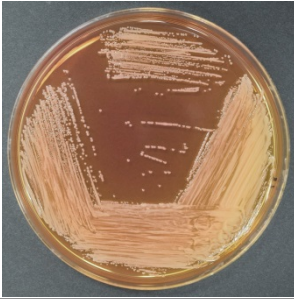
NBRC 108473



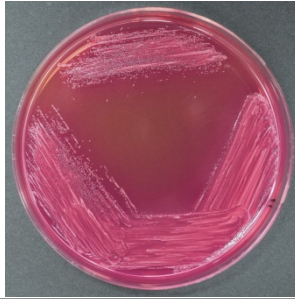
マンニット食塩寒天培地 (35°Cで24時間培養)		
NBRC 108477	NBRC 108496	NBRC 108497
		
NBRC 108513	NBRC 108515	NBRC 108530
		
NBRC 108538	NBRC 108544	NBRC 108547
		
NBRC 109382	NBRC 109622	NBRC 109623
		

マンニット食塩寒天培地 (35°Cで24時間培養)

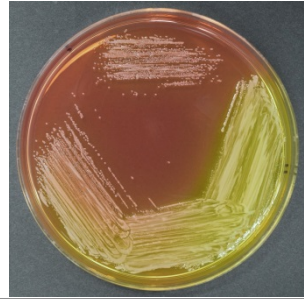
NBRC 109624



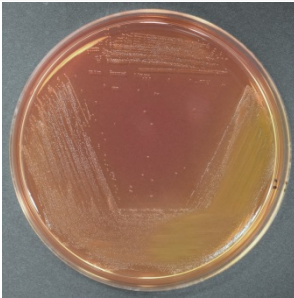
NBRC 109625



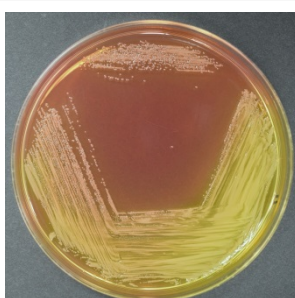
NBRC 109713



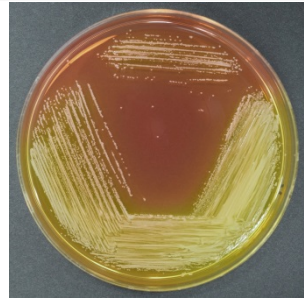
NBRC 109714



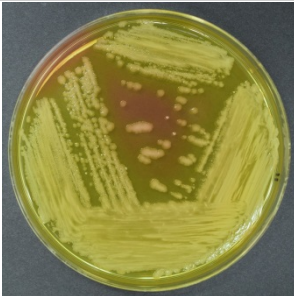
NBRC 109765



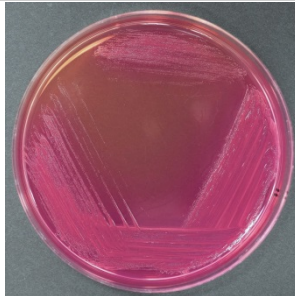
NBRC 109766



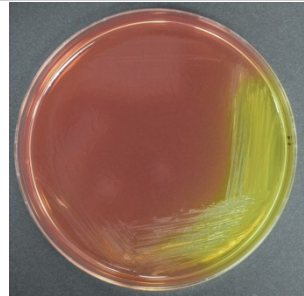
NBRC 109767



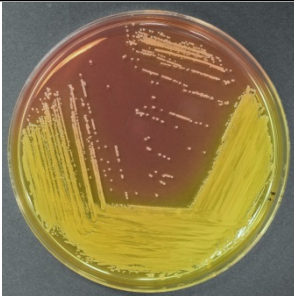
NBRC 109768



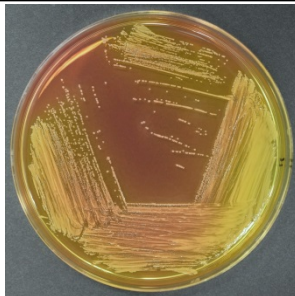
NBRC 109769



NBRC 109770



NBRC 110649



NBRC 110725

